TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 242/HS-ST
Ngày: 13/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Quang Hoạch.
Ông Đinh Xuân Dậu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Trọng Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 255/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 237/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Khổng Trung H**, sinh năm 1983 tại Hải Phòng.

Hộ khẩu thường trú: Số 410B, tổ 23, khu phố 3, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Giới tính: Nam

Có cha là ông Khổng Trung Th, sinh năm 1959 và mẹ là bà Hoàng Thị Th, sinh năm: 1959, có vợ là chị Phạm Thị Thanh X, sinh năm 1985, có 2 người con chung, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị giam giữ từ ngày 22/11/2022 đến ngày 01/12/2022, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "*Cấm đi khỏi nơi cư trú*".

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trần Văn G – Văn phòng luật sư Nguyên thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Văn H, sinh năm 1965, địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Minh N, sinh năm: 1993.

(bị cáo, người bào chữa có mặt, còn lại vắng mặt).

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khổng Trung H là đối tượng nghiện mà túy và không có nghề nghiệp ổn định. Vào khoảng 20 giờ ngày 21/11/2022, do có nhu cầu muốn sử dụng ma túy nên H bắt xe ôm từ nhà thuộc khu phố 3, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đến khu vực ngã ba Trị An thuộc ấp An Chu, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai gặp một người tên Đen (không rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển xe mô tô hiệu Wave Zx màu đen (không rõ biển số) và nhờ Đen mua 600.000 đồng tiền ma túy. Khoảng 20 phút sau Đen quay lại và đưa cho H 01 gói ny lông bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, sau đó H nhờ Đen chở đến khu vực gần Nhà nghỉ "Hoa Phượng" thuộc ấp Thái Hòa, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. H vào quán nước gần nhà nghỉ "Hoa Phượng" để uống nước thì nhìn thấy Nguyễn Minh Nhật và đối tượng tên Ken (không rõ nhân thân, lai lịch) đi ngang qua. H gọi Nhật và Ken lại và rủ nhau cùng sử dụng ma túy, sau đó Ken chở H và Nhật vào nhà nghỉ "Hoa Phượng" thuê phòng số 11 để cùng sử dụng ma túy. Sau khi thuê được phòng thì Ken điều khiển xe đi tìm dụng cụ để sử dụng ma túy còn H và Nhật ở lại phòng số 11 nhà nghỉ "Hoa Phượng". Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng Công an xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom kiểm tra hành chính phòng số 11 nhà nghỉ "Hoa Phượng" phát hiện Khổng Trung H có hành vi tàng trữ 01 gói ny lông bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời thu giữ vật chứng gồm: 01 gói ny lông kích thước 03x4cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu cam, gắn sim số 0925.263.039, 01 điện thoại di động hiệu Samsung J8 màu bạc, số tiền 350.000 đồng, 01 cây kéo. Ngày 22/11/2022 Công an xã Bắc Sơn đã chuyển giao đối tượng Khổng Trung H và toàn bộ hồ sơ, vật chứng cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom để thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số: 2517/KTHS-PC09 ngày 30/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: "*Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 1,4353 gam loại Methamphetamine*".

Tại bản cáo trạng số 252/CT-VKS-TB ngày 17/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố bị cáo Khổng Trung H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xử lý vật chứng:

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án tuyên tịch thu tiêu hủy đối với 01 phong bì niêm phong sau giám định vụ số 2517/KTHS-PC09 ngày 30/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai bên trong có chứa ma túy sau giám định và 01 cây kéo.

- Đối với số tiền 350.000 đồng, 02 điện thoại di động thu giữ do không liên quan đến vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã trả lại cho chủ sở hữu.

- Đối với đối tượng Đen là người mua ma túy cho bị cáo Khổng Trung H, do không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

- Đối với Nguyễn Minh N và đối tượng tên Ken (không rõ nhân thân lai lịch), do Nhật và Ken không có hành vi giúp sức và không góp tiền cùng bị cáo H để đi mua ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố (bổ sung sửa lại dòng thứ 1 và dòng thứ 8 trang 2 của Cáo trạng Công an xã Bắc Sơn là Công an xã Hố Nai 3) và căn cứ điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Khổng Trung H mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung tại Cáo trạng đã nêu và bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo H trình bày: Thống nhất với Cáo trạng của Viện kiểm sát, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi năng lực hành vi bị hạn chế; bị cáo có thời gian dài công tác tại Sư đoàn 309 nên cũng có những đóng góp nhất định cho xã hội; bị cáo phạm tội do bị cáo bị hạn chế năng lực hành vi và bị cáo bị bệnh tâm thần; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn có hai con nhỏ, vợ bị cáo là trụ cột trong gia đình, bố mẹ bị cáo đã lớn tuổi; từ những tình tiết giảm nhẹ trên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất là 01 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố; hành vi tố tụng của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 21/11/2022, tại nhà nghỉ "Hoa Phượng" thuộc ấp Thái Hòa, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Khổng Trung H đã có hành vi tàng trữ 1,4353 gam ma túy loại

Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang.

Như vậy, hành vi của bị cáo Khổng Trung H đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý về các chất ma túy của Nhà nước, trực tiếp là hoạt động mua bán trái phép chất ma túy và xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội nên cần xử phạt bị cáo mức án tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và khi phạm tội bị cáo bị hạn chế năng lực hành vi nên có phần hạn chế về nhận thức cũng như hậu quả từ hành vi bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nên căn cứ điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong ma túy sau giám định số 2517/KLGĐ-PC09 ngày 30/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai và 01 cây kéo.

[5] Đối với đối tượng Đen là người mua ma túy cho bị cáo Khổng Trung H, do không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Đối với Nguyễn Minh Nhật và đối tượng tên Ken (không rõ nhân thân lai lịch), do Nhật và Ken không có hành vi giúp sức và không góp tiền cùng bị cáo H để đi mua ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Nhận định của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ theo điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tuyên bố bị cáo Khổng Trung H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Xử phạt bị cáo Khổng Trung H 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị áp giải để chấp hành hình phạt tù, nhưng được trừ đi thời gian bị giam giữ từ ngày 22/11/2022 đến ngày 01/12/2022.

2. Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong ma túy sau giám định số 2517/KLGĐ-PC09 ngày 30/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai và 01 cây kéo.

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Khổng Trung H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện, VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục thi hành án huyện;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Người bào chữa;
- Nhà tạm giữ CA huyện;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương